

Bản án số: 251/2026/HS-ST

Ngày: 29 – 5 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thành
Bà Nguyễn Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo V – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 230/2026/TLST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Đ H T, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1989 tại Hà Nội; CCCD số: 001189*****, cấp ngày 01/8/2025, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Đăng ký hộ khẩu thường trú: 79A2 Tập thể N, phường B, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Phòng 203 tập thể may P, 250 K, phường A, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đ V H1 (đã chết) và bà N M N, sinh năm 1958; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Chồng: N Đ B, sinh năm 1991; Con: có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 35/2022/HS-ST, Ngày 28/3/2022, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/10/2023, đã nộp án phí ngày 04/8/2022.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 24/12/2025. Đến ngày 30/12/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

2. Đ C H, sinh ngày 08/6/1993 tại Hà Nội; CCCD số: 001093*****, cấp ngày 04/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã T, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Tổ 32, phường L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: D M D (đã chết) và bà N T M, sinh năm 1961; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 14/3/2014, Tòa án nhân dân quận L xử 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2026.

- Ngày 13/01/2025, Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 09/01/2025 đến ngày 09/01/2026.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 21/12/2025. Đến ngày 30/12/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị L T V, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 32, phường L, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

- Anh V V Đ, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường S, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 – Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 12/2025, thông qua bạn bè xã hội D C H biết Đ H T bán ma túy nên đã sử dụng điện thoại Redmi liên hệ với T qua ứng dụng zalo hỏi mua ma túy đá. T báo giá 01 gam ma túy đá giá 1.500.000 đồng và sẽ gửi ma túy theo địa chỉ H nhận, H đồng ý và bảo khi nào mua sẽ liên hệ lại. H mua ma túy của T tổng 03 lần sau đó về chia nhỏ ma túy ra bán cho V V Đ, sinh năm 2000, trú tại: Tổ dân phố C, phường S, Thanh Hóa tổng 06 lần, cụ thể:

Ngày 13/12/2025, H liên hệ qua zalo hỏi mua 01 gam ma túy đá thì T đồng ý bán với giá 1.500.000 đồng, H trao đổi với T giao ma túy tại khu vực AEON L. Sau đó T đi ra khu vực bờ sông Kim Ngưu, B mua ma túy của người không rõ tên tuổi địa chỉ 1 gam ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (T trả bằng tiền mặt). Mua ma túy xong T đi về bỏ số ma túy trên vào túi bóng đen và đặt ứng dụng Xanh SM ship ma túy cho H ở khu vực AEON L. H nhận ma túy và cầm về phòng trọ tại địa chỉ tổ 32, phường L, Hà Nội bỏ một phần ma túy sử dụng 1 mình không có ai biết, phần còn lại H chia ra các túi nilông kích thước 01x01 cm cất giấu trong ví cá nhân mục đích bán kiếm lời. Từ đêm ngày 13/12/2025 đến ngày 14/12/2025 H bán cho V V Đ 02 lần và nhận tổng số tiền 1.000.000 đồng (địa điểm H giao ma túy ở đầu ngõ nhà trọ của H và khu vực AEON L). Ngày 15/12/2025, H chuyển tiền từ tài khoản số 19038296361011 Techcombank mang tên D C H đến tài khoản số 00005019311 TP Bank mang tên Đ H T số tiền 1.500.000 đồng (tiền H mua ma túy của T. Ngày 15/12/2025, H mua 01 gam ma túy đá của T với giá

1.5000.000 đồng và hẹn giao tại phòng trọ ở số 10 ngõ 184 Xuân Đỗ, phường Cự Khối, L, Hà Nội. T tiếp tục đi ra khu vực bờ sông Kim Ngưu, B mua ma túy của người không rõ tên tuổi địa chỉ 1 gam ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (T trả bằng tiền mặt). Sau đó T đặt ứng dụng Xanh SM ship ma túy đến phòng trọ cho H. Cùng ngày 15/12/2025, H bán một túi nilông ma túy đá cho Đ với giá 500.000 đồng (H nhận tiền và giao ma túy tại khu vực AEON L). Ngày 17/12/2025, H chuyển tiền từ tài khoản số 19038296361011 Techcombank mang tên D C H đến tài khoản số 00005019311 TPBank mang tên Đ H T số tiền 1.500.000 đồng (tiền H mua ma túy của T ngày 15/12/2025, T được lãi 500.000 đồng).

Ngày 18/12/2025, H tiếp tục mua 01 gam ma túy đá của T với giá 1.5000.000 đồng. T đi ra khu vực bờ sông Kim Ngưu, B mua ma túy của người không rõ tên tuổi địa chỉ 1 gam ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (T trả bằng tiền mặt). Sau đó T đặt ứng dụng Xanh SM ship ma túy đến phòng trọ cho H. Cùng ngày 18/12/2025, H bán một túi nilông ma túy đá cho Đồng với giá 500.000 đồng (H nhận tiền và giao ma túy tại khu vực AEON L). Ngày 19/12/2025, H chuyển tiền từ tài khoản số 19038296361011 Techcombank mang tên D C H đến tài khoản số 00005019311 TP Bank mang tên Đ H T số tiền 1.500.000 đồng (tiền H mua ma túy của T ngày 18/12/2025, T được lãi 500.000 đồng).

Ngày 19/12/2025, H bán một túi nilông ma túy đá cho Đ với giá 500.000 đồng (H giao ma túy tại khu vực AEON L, lần này Đồng nợ H 500.000 đồng).

Ngày 20/12/2025, Đ tiếp tục mua 01 túi ma túy đá và chuyển khoản cho H 500.000 đồng. H chưa kịp giao ma túy thì bị tổ công tác Công an phường L, thành phố Hà Nội kiểm tra và đưa lên trụ sở công an phường để làm việc.

Tại cơ quan công an, D C H tự nguyện giao nộp: 02 túi nilông chứa tinh thể màu trắng để trong ví. H thừa nhận 02 túi nilông trên là ma túy đá của H mục đích bán cho V V Đ, nguồn gốc ma túy do H mua của Đ H T. Ngoài ra, thu giữ của H: 01 ví da màu ca rô xanh đen kích thước 20 x 11 cm; 01 chiếc điện thoại Oppo màu xanh; 01 chiếc điện thoại Redmi màu xanh

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của D C H tại địa chỉ: Tổ 32, phường L, Hà Nội phát hiện thu giữ: 01túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá P màu xanh mục đích để H bán cho đối tượng nghiện; khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của T tại phòng 203 khu tập thể may P, 250 K, A, Hà Nội nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Thu giữ của Đ H T: 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, đã qua sử dụng.

Thu giữ của V V Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUA WEI Note20 X có sim liên lạc.

Thu giữ của L T V: 01 điện thoại Iphone 16 Promax màu vàng gold, đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 9237/KL- KTHS ngày 29/12/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,533 gam.

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (thu giữ khi khám xét) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,026 gam. Trong mẫu nước tiểu của D C H thu ngày 20/12/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với V V Đ cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với L T V, Đ H T, Lò Văn Cường cho kết quả âm tính.

Tại bản Cáo trạng số 78A/CT-VKSKV5 ngày 14 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo Đ H T và D C H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị L T V trình bày: Chị không biết việc D C H cất giấu ma túy và không biết việc H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy. Đối với 01 điện thoại Iphone 16 promax, lắp sim số 0936056833, chị đề nghị được xin lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh V V Đ hiện đang cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2 vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đ H T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 24/12/2025.

- Xử phạt bị cáo D C H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ (sau khi đã trích mẫu giám định); 01 ví da màu ca rô đen xanh thu giữ của H do không còn giá trị sử dụng và 1 vỏ bao thuốc lá P (chứa ma túy).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- + 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh thu giữ của H do liên quan đến hành vi phạm tội.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của T do liên quan đến hành vi phạm tội.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Note zox, số Imei 867599040493572; 867599040511589, có gắn sim số, đã qua sử dụng, thu giữ của Đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho D C H: 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho chị L T V 01 điện thoại Iphone 16 promax màu vàng gold, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo T phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước do đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 13,15,18 tháng 12 năm 2025, D C H có hành vi mua ma túy của Đ H T mục đích bán cho V V Đ vào các ngày 13,14,15,18,19, 20 tháng 12 năm 2025 tại khu vực L, ngày 20/12/2025, khi H chưa kịp giao ma túy cho Đồng thì bị Công an phường L, Hà Nội phát hiện, bắt giữ. H tự nguyện giao nộp 0,533 gam ma túy loại Methamphetamine để trong người và 1,026 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ tại nơi ở Tổ 32, phường L, thành phố Hà Nội mục đích bán cho đối tượng nghiện kiếm lời. Hành vi của T và H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo Đ H T và D C H là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:*

[3.1]. *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[3.2]. *Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Qua tài liệu có trong hồ sơ thể hiện hai bị cáo đều có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa án tích nhưng bản thân các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo H hiện còn là đối tượng quản lý tại địa phương do nghiện ma túy. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên cũng xét: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.*

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Đối với D C H xét nghiệm kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine. H khai nhận ngày 18/12/2025 khi mua được ma túy của T, H lấy ma túy tự sử dụng một mình tại phòng trọ. Quá trình điều tra đã xác minh được ngày 13/01/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với D C H thời hạn 01 năm kể từ ngày 09/01/2025 đến ngày 09/01/2026. Hành vi của H không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 16/4/2026, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với V V Đ mua ma túy của D C H mục đích sử dụng cho bản thân, Đ chuyển tiền cho H 5 lần tổng số tiền 2.500.000 đồng và còn nợ H 500.000 đồng. Xét nghiệm kết quả Đ dương tính với ma túy Methamphetamine. Công an phường L đã tiến hành lập hồ sơ đưa đi cai nghiện đối với Đ tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hà Nội là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với L V C, ngày 18/12/2025 C nhận được đơn chuyển hàng từ app Xanh SM, khi nhận chuyển hàng C không biết là hàng gì, không biết việc mua bán ma túy giữa H và T. L T V là người nhận hàng hộ H nhưng không biết là hàng gì. Kết quả xét nghiệm chỉ V và anh C âm tính với ma túy nên không có căn cứ xử lý L V C và L T V là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ H T, T khai người này tên Cò, T không biết nhân thân lai lịch của đối tượng trên. T quen qua mối quan hệ xã hội, sau khi biết H bị bắt thì T đã xóa số điện thoại của Cò. Do không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ (sau khi đã trích mẫu giám định); 01 ví da màu ca rô đen xanh do không còn giá trị sử dụng và 01 vỏ bao thuốc lá P (chứa ma túy).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- + 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh thu giữ của H do liên quan đến hành vi phạm tội.

- + 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của T do liên quan đến hành vi phạm tội.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Note zox, số Imei 867599040493572; 867599040511589, có gắn sim số, đã qua sử dụng, thu giữ của Đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho D C H: 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh bên trong có sim số 0379392258, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội (BL 71).

- Trả lại cho chị L T V 01 điện thoại Iphone 16 promax màu vàng gold, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo T phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước do đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[11]. *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo Đ H T và bị cáo D C H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Các Điều: 331, 332, 333, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Đ H T và bị cáo D C H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

- Đ H T **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2025.

- D C H **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine thu giữ của D C H theo Kết luận giám định số 9237/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội được niêm phong dán kín trên các mép dán có chữ ký họ tên của D C H, chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và hình dấu tròn của cơ quan công an; 01 chiếc ví da màu ca rô đen xanh kích thước 20x11cm và 01 vỏ bao thuốc lá P màu xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn OPPO màu xanh, có lắp sim số đã qua sử dụng được niêm phong, không kiểm tra chi tiết; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu xanh có lắp sim số, đã qua sử dụng của Đ H T, được niêm phong, không kiểm tra chi tiết và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Note zox, số Imei 867599040493572; 867599040511589, có gắn sim số, đã qua sử dụng của V V Đ.

- Trả lại cho D C H: 01 điện thoại Redmi, màu xanh có lắp sim số, đã qua sử dụng được niêm phong, không kiểm tra chi tiết.

- Trả lại cho chị L T V: 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 16 promax màu vàng gold, có lắp sim số, đã qua sử dụng được niêm phong, không kiểm tra chi tiết.

- Buộc bị cáo Đ H T phải truy nộp số tiền 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo Đ H T và D C H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- UBND phường B, TP. Hà Nội (thay Thông báo KQXX);
- UBND xã T, TP. Hà Nội (thay Thông báo KQXX);
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An TPHN;
- Phòng THADS Khu vực 5 – HN;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu